

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở các châu Thiệm bộ, Đông thắng thân, Tây ngu hóa, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong cả bốn châu Thiệm bộ, Đông thắng thân, Tây ngu hóa, Bắc cu lô đều hướng đến quả vị giác ngộ cao tột; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị giác ngộ cao tột đặc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở bốn đại châu, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong Tiểu thiên thế giới đều hướng đến quả vị giác ngộ cao tột; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị giác ngộ cao tột đặc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở Tiểu thiên thế giới, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong Trung thiên thế giới đều hướng đến quả vị giác ngộ cao tột; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị giác ngộ cao tột đặc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở Trung thiên thế giới, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong Tam thiên đại thiên thế giới này đều hướng đến quả vị giác ngộ cao tột; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị giác ngộ cao tột đặc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở Tam thiên đại thiên thế giới này, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương đều hướng đến quả vị giác ngộ cao tột; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị giác ngộ cao tột đặc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương đều hướng đến quả vị giác ngộ cao tột; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa một hữu tình, đối với quả vị giác ngộ cao tột đặc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình ở châu Thiệm bộ, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đặc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-

ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thông thiết.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở châu Thiệm bộ, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong cả hai châu Thiệm bộ, Đông thắng thân, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đắc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thông thiết.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở các châu Thiệm bộ, Đông thắng thân, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong cả ba châu Thiệm bộ, Đông thắng thân, Tây ngưu hóa, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đắc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn

v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thông thiết.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở các châu Thiệm bộ, Đông thắng thân, Tây ngưu hóa, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong cả bốn châu Thiệm bộ, Đông thắng thân, Tây ngưu hóa, Bắc cu lô, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đắc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thông thiết.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở bốn đại châu, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong Tiểu thiên thế giới, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đắc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp

môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thông thiết.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở Tiểu thiên thế giới, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong Trung thiên thế giới, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đắc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thông thiết.

Lại nữa, Kiều Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở Trung thiên thế giới, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình trong Tam thiên đại thiên thế giới này, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đắc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiều Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ

nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở Tam thiên đại thiên thế giới này, nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đắc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiền Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thống thiết.

Lại nữa, Kiền Thi Ca! Để riêng các loại hữu tình ở vô số thế giới trong mười phương, nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... giáo hóa các loại hữu tình ở tất cả thế giới trong mười phương, đối với quả vị giác ngộ cao tột đều đắc bất thối chuyển; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu; và nếu có thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... khuyên một trong số đó mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột, thuyết pháp Tam-thừa, cứu độ tất cả; lại dùng vô lượng pháp môn Bát-nhã-ba-la-mật-đa, văn nghĩa xảo diệu, vì họ rộng nói, diễn đạt chỉ bày, giải thích rõ ràng, phân biệt nghĩa thú, khiến họ dễ hiểu, thì này Kiền Thi Ca! Hàng thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... nói sau đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Kiền Thi Ca! Vì đại Bồ-tát trụ bậc bất thối chuyển chẳng cần nương nhờ pháp sở thuyết. Đối với quả vị giác ngộ cao tột, quyết định

hướng đến, đối với quả vị đại Bồ-đề bất thối chuyển, đại Bồ-tát cầu chóng đạt đến đại Bồ-đề, thì cần phải nương nhờ pháp sở thuyết; đối với quả vị giác ngộ cao tột, cầu mau đạt đến, thì nên quán khổ sanh tử của tất cả hữu tình, vận dụng tâm đại bi vô cùng thống thiết.

Lúc bấy giờ, trời Đế Thích bạch: Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng bố thí Ba-la-mật-đa, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng pháp không nội, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng chơn như, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng Thánh đế khổ, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng Thánh đế tập, diệt, đạo mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng bốn tịnh lự, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng bốn vô lượng, bốn định vô sắc mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng tám giải thoát, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng bốn niệm trụ, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng bốn chánh đoạn, bốn thân tức, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng pháp môn giải thoát không, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyện mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng năm loại mắt, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng sáu phép thần thông mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng mười lực Phật, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng pháp không quên mất, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng tánh luôn luôn xả mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng trí nhất thiết, mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng tất cả pháp môn Đà-la-ni, mau chóng dạy



bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy. Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng tất cả pháp môn Tam-ma-địa mau chóng dạy bảo, trao truyền cho đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Như như đại Bồ-tát gần đạt đến quả vị giác ngộ cao tột như thế, thì nên dùng y phục, đồ ăn uống, ngọa cụ, thuốc men tốt nhất, tùy theo nhu cầu, các thứ đồ dùng cúng dường nhiếp thọ đại Bồ-tát ấy.

Bạch Thế Tôn! Nếu thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... năng dùng pháp thí, tài thí như thế, cúng dường nhiếp thọ đại Bồ-tát ấy, thì thiện nam tử, thiện nữ nhơn v.v... ấy đạt được công đức hơn trước rất nhiều. Vì sao? Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo, trao truyền về bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa này mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đối khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn,

năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về năm loại mắt, sáu phép thần thông này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy nhờ đã nhiếp thọ sự dạy bảo trao truyền về tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Bạch Thế Tôn! Vì đại Bồ-tát ấy lại nhờ đã nhiếp thọ y phục, đồ ăn uống, ngọa cụ, thuốc men, các đồ dùng tùy theo nhu cầu này, mà mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột.

Lúc bấy giờ, cụ thọ, Thiện Hiện bảo trời Đế Thích: Hay thay! Hay thay! Này Kiều Thi Ca! Chỉ người mới có khả năng khuyến bảo, khích lệ đại Bồ-tát ấy; lại có khả năng nhiếp thọ đại Bồ-tát ấy, cũng có khả năng hỗ trợ đại Bồ-tát ấy. Người nay đã là Thánh đệ tử của Phật, đã làm việc nên làm. Tất cả các Thánh đệ tử của Như Lai vì muốn lợi lạc các hữu tình, nên phương tiện khuyến bảo, khích lệ đại Bồ-tát ấy, khiến mau hướng đến quả vị giác ngộ cao tột; dùng pháp thí, tài thí nhiếp thọ, hỗ trợ đại Bồ-tát ấy, khiến mau chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột. Vì sao? Kiều Thi Ca! Vì tất cả Như Lai, Thanh-văn, Độc-giác, và các thắng sự trong thế gian đều do đại Bồ-tát ấy mà được sanh ra. Vì sao? Vì nếu không có đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, thì không có khả năng tu học bồ thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lực, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng không có khả năng an trụ pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không

không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng không có khả năng an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì; cũng không có khả năng an trụ Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; cũng không có khả năng tu học bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng không có khả năng tu học tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ; cũng không có khả năng tu học bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; cũng không có khả năng tu học pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; cũng không có khả năng tu học năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng không có khả năng tu học mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng không có khả năng tu học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng không có khả năng tu học trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng không có khả năng tu học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Nếu không có đại Bồ-tát tu học, an trụ các pháp như thế, thì không có khả năng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột. Nếu không có đại Bồ-tát chứng đắc quả vị giác ngộ cao tột, thì không có khả năng an lập Bồ-tát, Thanh-văn, Độc-giác, và các thắng sự trong thế gian.

Này Kiều Thi Ca! Vì do có đại Bồ-tát phát tâm cầu quả vị giác ngộ cao tột, nên mới có khả năng tu học bố thí, tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã Ba-la-mật-đa; cũng lại có khả năng an trụ pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh; cũng lại có khả năng an trụ chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đôi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật

tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghi; cũng lại có khả năng an trụ Thánh đế khô, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo; cũng lại có khả năng tu học bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc; cũng lại có khả năng tu học tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biên xứ; cũng lại có khả năng tu học bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thân túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo; cũng lại có khả năng tu học pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện; cũng lại có khả năng tu học năm loại mắt, sáu phép thần thông; cũng lại có khả năng tu học mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng; cũng lại có khả năng tu học pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả; cũng lại có khả năng tu học trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng; cũng lại có khả năng tu học tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa. Vì do có đại Bồ-tát tu học, an trụ các pháp như thế, nên mới có khả năng chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt. Do có đại Bồ-tát chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, nên dứt trừ tất cả địa ngục, bàng sanh, quỷ giới trong thế gian; cũng có khả năng làm tổn giảm bè đảng A-tô-lạc, làm tăng thêm thiên chúng.

Này Kiền Thi Ca! Vì do có đại Bồ-tát chứng đắc quả vị giác ngộ cao tốt, nên mới có dòng dõi lớn Sát-đế-lợi, dòng dõi lớn Bà-la-môn, dòng dõi lớn Trưởng giả, dòng dõi lớn Cư sĩ xuất hiện ở thế gian; do đó lại có chúng trời trời Tứ-đại-vương, trời Ba-mươi-ba, trời Dạ-mạ, trời Đổ-sử-đa, trời Lạc-biến-hóa, trời Tha-hóa-tự-tại xuất hiện ở thế gian; do đó lại có trời Phạm-chúng, trời Phạm-phụ, trời Phạm-hội, trời Đại-phạm, trời Quang, trời Thiểu-Quang, trời Vô-lượng-quang, trời Cực-quang-tịnh, trời Tịnh, trời Thiểu-tịnh, trời Vô-lượng-tịnh, trời Biến-tịnh, trời Quảng, trời Thiểu-quảng, trời Vô-lượng-quảng, trời Quảng-quả xuất hiện ở thế gian; do đó lại có trời trời Vô-phiền, trời Vô-nhiệt, trời Thiện-hiện, trời Thiện-kiến, trời Sắc-cứu-cánh xuất hiện ở thế gian; do đó lại có trời Không-vô-biên-xứ, trời Thức-vô-biên-xứ, trời Vô-sở-hữu-xứ, trời Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ xuất hiện ở thế gian; do đó lại có bố thí Ba-la-mật-đa, tinh giới Ba-la-mật-đa, an nhân Ba-la-mật-đa, tinh tấn Ba-la-mật-đa, tịnh lự Ba-la-mật-đa, Bát-nhã Ba-la-mật-đa xuất hiện ở thế gian; do đó lại có pháp không nội, pháp không ngoại, pháp không nội ngoại, pháp không không, pháp không lớn, pháp không thắng nghĩa, pháp không hữu vi, pháp không vô vi, pháp không rốt ráo, pháp không không biên giới, pháp không tản mạn, pháp không không đôi khác, pháp không bản

tánh, pháp không tự tướng, pháp không cộng tướng, pháp không tất cả pháp, pháp không chẳng thể nắm bắt được, pháp không không tánh, pháp không tự tánh, pháp không không tánh tự tánh xuất hiện ở thế gian; do đó lại có chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, định pháp, trụ pháp, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì xuất hiện ở thế gian; do đó lại có Thánh đế khổ, Thánh đế tập, Thánh đế diệt, Thánh đế đạo xuất hiện ở thế gian; do đó lại có bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc xuất hiện ở thế gian; do đó lại có tám giải thoát, tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ xuất hiện ở thế gian; do đó lại có bốn niệm trụ, bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo xuất hiện ở thế gian; do đó lại có pháp môn giải thoát không, pháp môn giải thoát vô tướng, pháp môn giải thoát vô nguyện xuất hiện ở thế gian; do đó lại có năm loại mắt, sáu phép thần thông xuất hiện ở thế gian; do đó lại có mười lực Phật, bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng xuất hiện ở thế gian; do đó lại có pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả xuất hiện ở thế gian; do đó lại có trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng xuất hiện ở thế gian; do đó lại có tất cả pháp môn Đà-la-ni, tất cả pháp môn Tam-ma-địa xuất hiện ở thế gian; do đó lại có tất cả Thanh-văn thừa, tất cả Độc-giác thừa, tất cả Đại-thừa xuất hiện ở thế gian.